



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT THÀNH PHỐ HÀ NỘI
HANOI CENTER FOR DISEASE CONTROL



PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC

Hà Nội, Tháng 04 - 2023

NỘI DUNG

I

VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

II

CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

III

HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

IV

KIỂM TRA GIÁM SÁT

I. VĂN BẢN CHỈ ĐẠO



1. TT 13/2016/TTLT-BYT-BGD&ĐT ngày 12/05/2016 về công tác YTTH

2. TT 17/2019/TT-BYT ngày 17/07/2019 “Hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm”.

3. KH số 346/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND TP về phòng chống dịch TP Hà Nội năm 2023.

4. KHLN số 4760/KHLN/YT-GD&ĐT ngày 28/10/2022 về thực hiện công tác YTTH năm học 2022-2023.

5. CV số 106/NVY - SYT ngày 10/01/2023 về việc tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh năm 2023.

6. HDLN 489/HDLN-SGDĐT-SYT ngày 28/02/2022 về công tác PCDB bảo đảm thích ứng, an toàn, linh hoạt kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19 khi học sinh quay trở lại trường học.

7. Quyết định 3711/QĐ-BYT năm 2014 hướng dẫn giám sát và phòng, chống bệnh Sốt xuất huyết Dengue do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành

8. Quyết định 581/QĐ-BYT ngày 24/02/2012 của BYT v/v ban hành “Hướng dẫn giám sát và PCB tay chân miệng”
ĐT ngày 28/10/2022 về thực hiện công tác YTTH năm học 2022-2023.

II. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Chỉ đạo điều hành
2. Nhân lực
3. Trang thiết bị YT
4. Thiết bị, hóa chất VS khử khuẩn
5. Tài liệu tuyên truyền



2.1. CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

- **Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe, phân công nhiệm vụ cụ thể**

Ban chỉ đạo Chăm sóc sức khỏe học sinh

Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh

- **Xây dựng kế hoạch YTTH, KH phòng chống dịch bệnh**

Kế hoạch hoạt động Y tế trường học năm học

Kế hoạch PCDB năm học

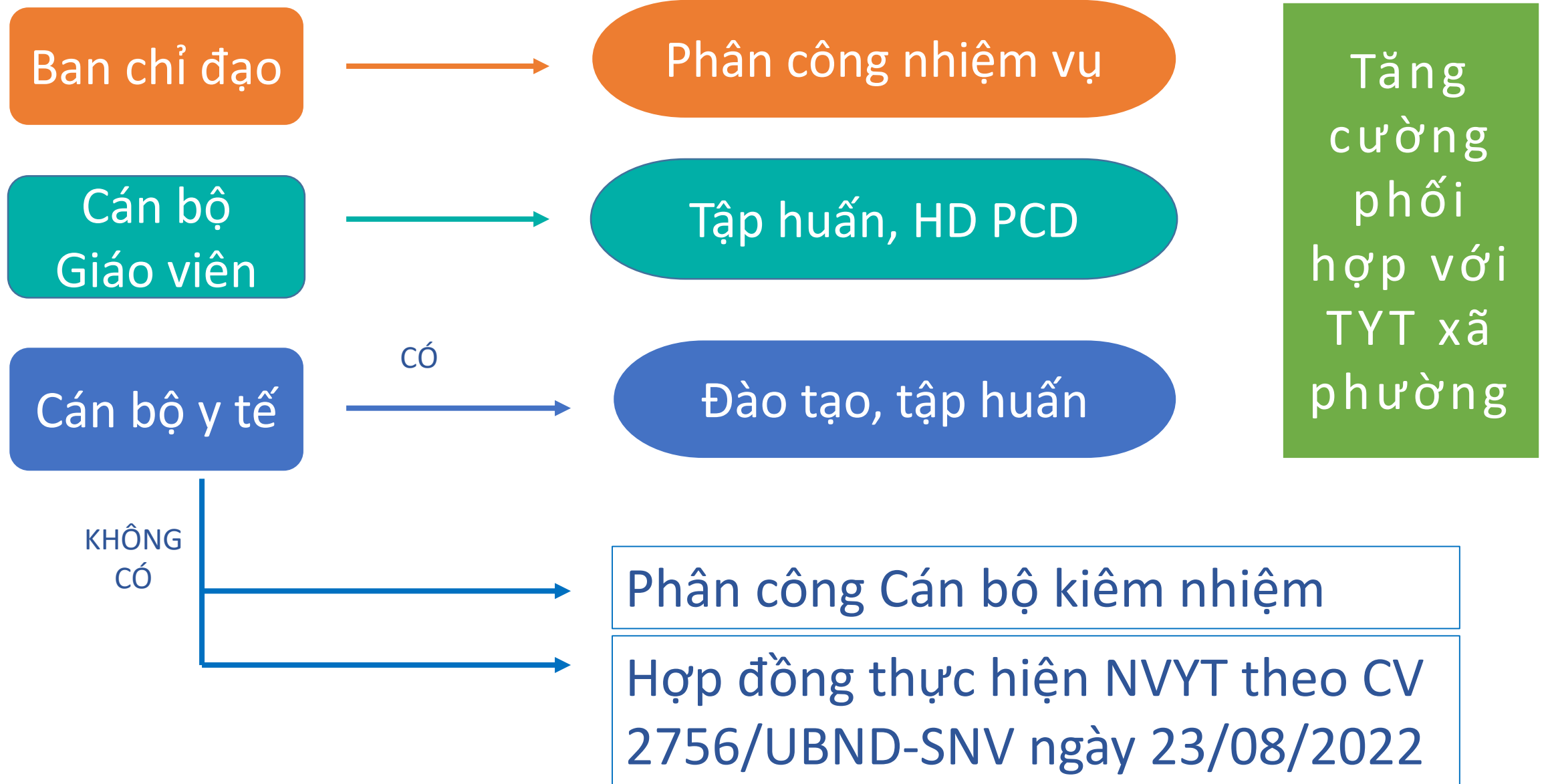
KH phòng chống dịch bệnh Tay chân miệng, SXH, Covid-19

Ban
chỉ đạo



Kế hoạch
hoạt động

2.2. NHÂN LỰC



2.3. TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

Đảm bảo cơ sở
thuốc, trang
thiết bị YT thiết
yếu theo quy
định





Phòng y tế

Bố trí phòng Y tế riêng

Vị trí thuận tiện cho c.tác SCC, CSSK HS

➔ Bố trí tầng 1

Nên có lavabo rửa tay

Có dung dịch sát khuẩn tay nhanh

Có nhà vệ sinh?

Nước uống, ca cốc

Đảm bảo thông thoáng



Thuốc thiết yếu và trang thiết bị

QĐ số **827/QĐ-SYT**
ngày 06/5/2015 của
Sở YT HN

CV số **3586/SYT-NVY**
ngày 23/7/2015 của
Sở YT Hà Nội

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ Y TẾ

Số: *827/QĐ-SYT*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Danh mục thuốc thiết yếu, trang thiết bị y tế dùng trong
Phòng y tế của các trường học trên địa bàn Thành phố Hà Nội

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ Y TẾ

Số: *3586/SYT-NVY*

V/v: bổ sung danh mục thuốc thiết
yếu, trang thiết bị y tế dùng trong
Phòng y tế của các trường học trên
địa bàn Thành phố Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2015

Tủ thuốc



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT HOÀNG CẦU

DANH MỤC THUỐC CÓ TRONG TỦ THUỐC
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	TÊN THUỐC	HÀM LƯỢNG, NỒNG ĐỘ	SỐ LƯỢNG	HẠN SỬ DỤNG	GHI CHÚ
1	Paracetamol	500mg	100 viên	02/03/2024	
2	Xuyên hương		100 viên	22/2/2025	
3	Natriclorid 0,9%	10ml	20 lọ	17/06/2024	
4	Panthenol spray	130g	02 lọ	14/03/2023	
5	Clorpheniramin	4mg	160 viên	24/09/2024	
6	Ventolin	100 µerg	02 lọ	09/07/2023	
7	Natriclorid 0,9%	500ml	5 chai	02/03/2025	
8	Trà gừng	3g	38 gói	11/12/2024	
9	Berberin		160 viên	1/10/2024	
10	Salonpas		07 hộp	21/05/2024	
11	Carbomint (than hoạt)		150 viên	17/07/2023	
12	Urgo		10 hộp	31/7/2025	
13	Oresol - 3B	4,1g	40 gói	2/1/2023	

HÀ NỘI, ngày 15 tháng 01 năm 2022

T/M BAN GIÁM HIỆU
NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG

NHÂN VIÊN Y TẾ
NGUYỄN THU HUYỀN

Danh mục thuốc, TTB

Phác đồ sơ cấp cứu



2.4. THIẾT BỊ, HÓA CHẤT VỆ SINH KHỬ KHUẨN

Thiết bị vệ sinh

Chất tẩy rửa thông thường



- Khăn, giẻ, cây lau nhà
- Xô chậu
- Găng tay, khẩu trang
- Bình phun hoá chất
- v.v

Hóa chất khử khuẩn
có Clo hoạt tính

Vôi bột



Một số vật tư thiết bị nhà vệ sinh

Xà phòng/ nước rửa tay



Khu vực rửa tay trong nhà - ngoài trời



Giấy sạch/ Khăn sạch



Thùng rác có nắp lật



Treo/ dán HD rửa tay



2.5. TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN

Tài liệu

- Video clip
- Bài phát thanh, thông điệp, thông báo
- Poster, tờ rơi
- Bài tuyên truyền...

Nguồn tài liệu

- Trang web của Trung tâm Truyền thông GDSK TW
- Bộ Y tế, Cục Y tế dự phòng, Cục Quản lý môi trường Y tế
- Sở Y tế HN, CDC HN, TTYT quận huyện, TYT XP...
- Trường học tự xây dựng tài liệu

Thông điệp 2K (KHẨU TRANG - KHỬ KHUẨN) + VẮC XIN + THUỐC + ĐIỀU TRỊ + CÔNG NGHỆ + Ý THỨC NGƯỜI DÂN và các biện pháp khác để phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới

Infographic 1

KHẨU TRANG

Khuyến khích đeo khẩu trang khi đến nơi công cộng.

Đeo khẩu trang đúng cách:

- Người có biểu hiện bệnh viêm đường hô hấp cấp, người mắc hoặc nghi ngờ mắc COVID-19;
- Các đối tượng như trẻ em dưới 5 tuổi, khi đến nơi công cộng thuộc khu vực được công bố cấp độ dịch ở mức độ 3 hoặc mức độ 4 theo Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021;
- Và áp dụng cụ thể với một số địa điểm và đối tượng theo Quyết định số 2447/QĐ-BYT ngày 06/09/2022 của Bộ Y tế.

Thông điệp y tế theo Quyết định số 2447/QĐ-BYT ngày 06/09/2022 của Bộ Y tế. Hình ảnh lấy từ Infographic 2, 3, 4, 5.

KHỬ KHUẨN

Thường xuyên rửa tay bằng xà phòng và nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn tay nhanh;

Vệ sinh cá nhân sạch sẽ; vệ sinh môi trường nơi ở, nơi làm việc, học tập.

Thường xuyên rửa tay theo Khẩu phần của cơ quan y tế. Hình ảnh lấy từ Infographic 2.

VẮC XIN

Thực hiện tiêm phòng COVID-19 đầy đủ và đúng lịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Sử dụng thuốc theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

Ý thức người dân: chủ động thực hiện các biện pháp phòng bệnh, không phát tán truyền thông tin xấu - độc, tham gia và tuân thủ các quy định về hoạt động phòng, chống dịch của cơ quan chức năng.

Các biện pháp khác: theo hướng dẫn của cơ quan y tế hoặc cơ quan có thẩm quyền tại trung ương và địa phương.

#BoYTe
#VimotVietNamvungvangvakhoe
#NhanCOVID19

Quét mã QR Code để tìm hiểu các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19

Thuốc + Điều trị + Ý thức người dân và các biện pháp khác

Vấn cần tiếp tục thực hiện các biện pháp về

Sử dụng các ứng dụng chẩn đoán, điều trị COVID-19 và khám bệnh khi có các dấu hiệu bất thường sau mắc COVID-19.

Sử dụng các ứng dụng công nghệ theo hướng dẫn của cơ quan chức năng nhằm kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh.

Tuân thủ các hướng dẫn chẩn đoán, điều trị COVID-19 và khám bệnh khi có các dấu hiệu bất thường sau mắc COVID-19.

PHÒNG BỆNH THỦY ĐAU BẰNG CÁCH NÀO?

Mọi người, đặc biệt là phụ nữ có thai cần hạn chế tiếp xúc với người mắc bệnh và nghi ngờ mắc bệnh thủy đậu.

Lịch tiêm:

- Từ 12 tháng tuổi đến 12 tuổi: Tiêm 1 mũi càng sớm càng tốt.
- Từ 13 tuổi trở lên: Tiêm 2 mũi cách nhau ít nhất 4 đến 8 tuần.

Lưu ý: Phụ nữ có kế hoạch sinh con cần tiêm 2 mũi thủy đậu trước khi có thai ít nhất 3 tháng.

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ BỆNH THỦY ĐẬU

Che miệng, mũi bằng khăn giấy hoặc khăn tay khi ho, hắt hơi.

Vệ sinh mũi họng bằng nước muối sinh lý.

Sử dụng riêng các đồ dùng sinh hoạt: khăn mặt, cốc, chén, bát, đĩa...

Khử trùng đồ chơi, đồ dùng của trẻ; vệ sinh nhà cửa, trường học bằng dung dịch sát khuẩn thông thường.

Tránh tiếp xúc nơi đông người trong khi đang có dịch thủy đậu.

BỆNH THỦY ĐẬU LÀ GÌ?

Bệnh thủy đậu (còn gọi là phỏng rạ hay trái rạ) là bệnh truyền nhiễm cấp tính do vi rút gây nên.

Bệnh xảy ra ở mọi lứa tuổi, nhưng trẻ em là đối tượng dễ mắc nhất.

Đầy là bệnh lành tính nhưng có thể gây biến chứng nguy hiểm, thậm chí tử vong. Phụ nữ có thai mắc bệnh có thể gây sảy thai hoặc đẻ lại dị tật cho thai nhi.

Tiêm vắc xin là biện pháp phòng bệnh thủy đậu hiệu quả nhất.

NGƯỜI MẮC BỆNH THỦY ĐẬU CÓ NHỮNG BIỂU HIỆN GÌ?

Sốt nhẹ, mệt mỏi, đau đầu.

Các nốt đỏ xuất hiện rải rác trên da, gây ngứa, tiến triển nhanh thành bóng nước.

Nếu bị nhiễm trùng bóng nước sẽ to, có mủ, lâu khô và có thể tạo thành sẹo.

BỆNH THỦY ĐẬU LẤY TRUYỀN NHƯ THẾ NÀO?

Lấy qua đường hô hấp do hít phải những giọt nước bọt, nước mũi của người bệnh bắn ra khi nói chuyện, ho, hắt hơi, chảy nước mũi...

Lấy qua tiếp xúc với đồ vật (khăn, cốc, bát, tay vịn cầu thang...) bị nhiễm vi rút hoặc qua tiếp xúc trực tiếp với bóng nước bị vỡ.

Lấy truyền từ mẹ sang con qua nhau thai và trong khi đẻ.

CẦN LÀM GÌ KHI TRẺ MẮC BỆNH THỦY ĐẬU?

Đưa trẻ đến cơ sở y tế để được khám và tư vấn.

Dùng thuốc cho trẻ theo hướng dẫn của cán bộ y tế.

Cách ly trẻ trong phòng riêng, thoáng mát, sạch sẽ, có ánh nắng mặt trời.

Vệ sinh mũi, họng hàng ngày bằng nước muối loãng hoặc dung dịch sát khuẩn.

Giữ vệ sinh da để phòng nhiễm trùng.

Tắm rửa cho trẻ bằng nước ấm và xà phòng, thay quần áo cho trẻ hàng ngày. Không chà xát mạnh lên da trẻ khi tắm để tránh làm vỡ mụn nước.

Mặc quần áo bằng vải mềm, thấm mồ hôi.

Ăn thức ăn mềm, lỏng, dễ tiêu hóa, đủ chất.

Cho trẻ uống nhiều nước đặc biệt là nước hoa quả.

Không nên kiêng nước, kiêng gió; không đắp các loại lá cây lên nốt mụn.

Không chủ quan với SỐT XUẤT HUYẾT

NHỮNG TRIỆU CHỨNG ĐẦU TIÊN

- Sốt cao đột ngột >39°C
- Đau đầu dữ dội
- Đau sau hố mắt
- Đau cơ
- Khớp
- Buồn nôn, nôn
- Sưng hạch

NHỮNG LƯU Ý ĐỐI VỚI NGƯỜI MẮC SỐT XUẤT HUYẾT

- Giảm sốt vào ngày thứ 4 mắc bệnh là thời điểm nguy hiểm nhất vì có thể xuất hiện các biến chứng nặng
- Không dùng thuốc aspirin và ibuprofen khi nghi ngờ mắc bệnh. Thuốc làm cho người bệnh bị chảy máu, xuất huyết
- Có thể dùng thuốc giảm đau Paracetamol dạng đơn độc
- Có thể điều trị tại nhà với những trường hợp mắc nhẹ, theo sự hướng dẫn của bác sĩ
- Khám và điều trị tại bệnh viện khi biểu hiện bệnh nặng, có dấu hiệu xuất huyết

Sau khi bị muỗi mang virus đốt → 4-5 ngày

Tối đa 12 ngày

III. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

1. Phòng bệnh đặc hiệu
2. Phòng bệnh không đặc hiệu



3.1. BIỆN PHÁP PHÒNG BỆNH ĐẶC HIỆU

(Đối với các bệnh có vắc xin: Sởi-Rubella, thủy đậu, cúm, Covid-19...)

- Phối hợp với YT địa phương tuyên truyền đến phụ huynh chủ động tiêm phòng vắc xin cho trẻ khi đến độ tuổi.
- Phối hợp YT-GD triển khai đợt chiến dịch tiêm vắc xin trong trường học (Covid-19, Sởi-Rubella .v.v)



3.2. BIỆN PHÁP PHÒNG BỆNH KHÔNG ĐẶC HIỆU

- 1 Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh
- 2 Giám sát phát hiện, cách ly y tế
- 3 Vệ sinh cá nhân
- 4 Vệ sinh đồ dùng học tập, đồ dùng cá nhân
- 5 Vệ sinh môi trường
- 6 Đảm bảo chất lượng nước
- 7 Thu gom xử lý rác thải theo quy định

3.2.1. Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh

Đối tượng
tuyên truyền



CB GV/ NLĐ



Học sinh



Phụ huynh



Nội dung tuyên truyền

Giám sát phát hiện sớm => thông báo, cách ly điều trị kịp thời

Tay chân miệng

“Ăn sạch, ở sạch, bàn tay sạch, đồ chơi sạch”

Bệnh lây qua hô hấp, tiếp xúc:
Cúm, Sởi, Thủy đậu, Covid-19, .v.v

- Tiêm vắc xin
- Vệ sinh cá nhân: Rửa tay, đeo khẩu trang, che miệng khi ho hắt hơi .v.v
- Khử khuẩn bề mặt tiếp xúc thường xuyên

Bệnh do côn trùng truyền: **Sốt xuất huyết**

- Diệt côn trùng: phun thuốc muỗi
- Ngăn côn trùng phát triển : VSMT, loại bỏ/che đậy dụng cụ đựng nước/ đọng nước có nguy cơ có bọ gậy, ...
- Ngăn không cho côn trùng đốt: mặc màn, tinh dầu xả, .v.v

Hình thức tuyên truyền

- Nói chuyện trực tiếp, sinh hoạt ngoại khóa
- TT qua trang web, zalo nhóm lớp, fanpage...
- Treo/dán Pano, khẩu hiệu, băng rôn, áp phích, bảng led, .v.v
- Bảng tin của trường, góc cha mẹ bé cần biết, góc y tế .v.v
- Phát tờ rơi, thông báo
- Phát thanh tại trường



Góc tuyên truyền

HÃY CHĂM SÓC VÀ BẢO VỆ SỨC KHỎE

DINH DƯỠNG CHO TRẺ **PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH** **PHÁC ĐỒ SƠ CẤP CỨU**

QUY TRÌNH SƠ CỨU TRẺ THƯƠNG TÍCH

QUY TRÌNH XỬ TRÍ TRẺ BỊ SỐT

CÁC BƯỚC SƠ CẤP CỨU CỐ ĐỊNH GÂY XƯƠNG

Sốt Xuất huyết

CHĂM SÓC TRẺ BỆNH SỐT

CÁC BƯỚC SƠ CẤP CỨU CỐ ĐỊNH GÂY XƯƠNG

Cha mẹ bé cần biết

HỆ MÔCHẾ GIÁO DỤC THÁNG 3 NGUYỄN HỮU TÍN

THÔNG TIN GIÀO DỤC

HOA KẾT TRÁI

MẪU PHÂN

QUY TRÌNH SƠ CỨU

PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH

CÁC BƯỚC SƠ CẤP CỨU CỐ ĐỊNH GÂY XƯƠNG

THÔNG TIN TRƯỜNG LỚP

CÁC BƯỚC SƠ CẤP CỨU ẾP TİM, THỜI NGẠT

Góc cha mẹ cần biết

3.2.2 Giám sát phát hiện, cách ly y tế

Theo dõi học sinh nghỉ ốm

Phần mềm
online

Sổ theo dõi HS
tại lớp học

Sổ theo dõi
tại phòng y tế

TT	Họ và tên	Ngày nghỉ học	Lý do nghỉ	Nghỉ ốm, triệu chứng chủ yếu

→ Phối hợp với cơ quan y tế địa phương trong PCDB, CSSKHS

Cách ly y tế

➤ Các bệnh lây truyền cần cách ly sớm ngay sau khi phát hiện

➤ Cách ly ngay tại trường

Cách ly tại nhà

➤ Tùy từng bệnh: Cách ly khác nhau

➤ Tuân thủ cách ly YT



10 NGÀY



7-10 NGÀY



Thuỷ đậu
Covid-19
SXH...

Ví dụ: Trẻ mắc bệnh Tay chân miệng không đến lớp ít nhất là 10 ngày kể từ khi khởi bệnh và chỉ đến lớp khi hết loét miệng và các phỏng nước.

3.2.3. Vệ sinh cá nhân



Đeo
khẩu
trang
đúng
cách



Rửa tay
bằng xà
phòng,
nước
sạch
hoặc
SKT



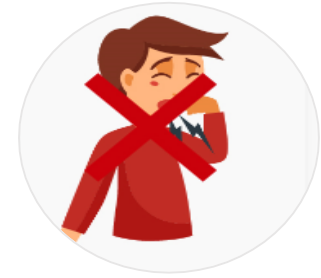
Che
mũi,
miệng
khi
ho,
hắt
hơi



Không
dùng
chung
đồ
dùng
cá
nhân



Không
đưa tay
lên
mắt,
mũi,
miệng



Nghiêm
cấm
khạc
nhổ
bừa bãi

Vệ sinh tay

Theo công văn số 7517/BYT-ĐTtr của Bộ Y tế đã ban hành về quy trình rửa tay thường quy

QUY TRÌNH RỬA TAY 6 BƯỚC CỦA BỘ Y TẾ



Bơm 3 - 5ml dung dịch vào lòng bàn tay



Chà hai lòng bàn vào nhau



Chà lòng bàn tay này lên mu bàn tay kia và ngược lại



Chà 2 lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các ngón tay vào các kẽ ngón tay



Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia



Chà ngón tay cái của bàn tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại



Chà các đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại

- Từ bước 1 đến bước 6:
Thực hiện mỗi bước 5 lần

- Làm ướt tay trước khi sử dụng. Rửa lại tay bằng nước sạch và lau khô.



30 GIÂY

RỬA TAY ĐÚNG CÁCH



3.2.4. Vệ sinh đồ dùng học tập, đồ dùng cá nhân

Đồ chơi (đối với lớp MG-MN)



Đồ chơi, dụng cụ học tập trong lớp học, phòng thực hành lý, hóa, sinh, máy tính, nhạc...

Loại chịu
được
nước

Vệ sinh định kỳ hàng
tuần, tránh bụi bẩn, đảm
bảo an toàn

Loại không
chịu được
nước



Đồ dùng cá nhân

- Khăn mặt sử dụng riêng.
- Vệ sinh thường xuyên, không mốc, hoen ố.



Có chế độ
hấp sấy
thường
xuyên,
định kỳ



- Ca, cốc, bình uống nước đủ số lượng, đảm bảo sử dụng riêng biệt.
- Có chế độ vệ sinh khử khuẩn thường xuyên
- Tủ đựng cốc đảm bảo kín, đảm bảo vệ sinh, rà soát ca cốc bị hoen gỉ, cần thay kịp thời



Tủ có cửa kín tránh côn trùng

Sấy ca, cốc, bát



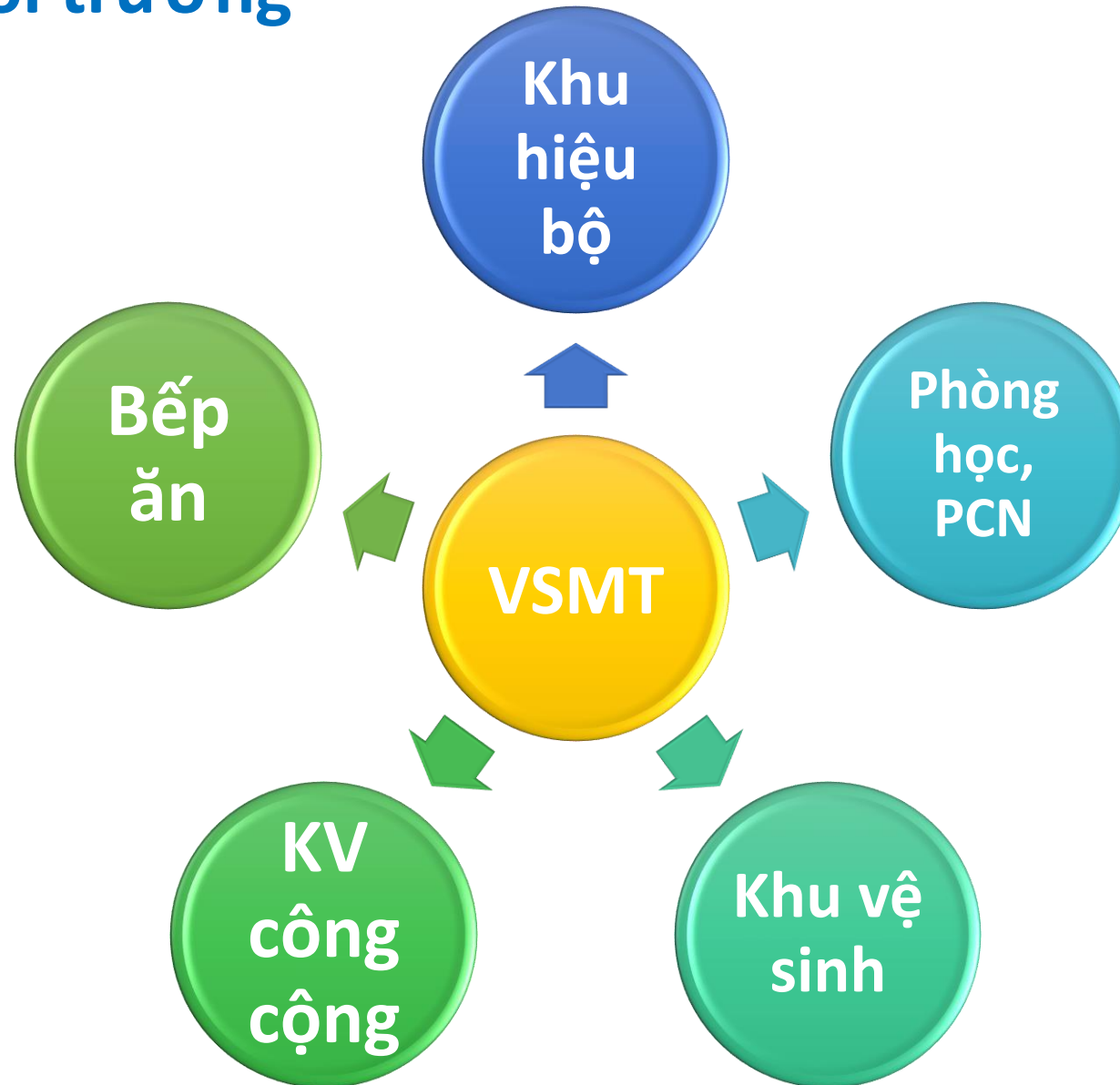
- Giường, nệm, chăn, ga gối có chế độ vệ sinh giặt sấy thường xuyên

- Thường xuyên rà soát giặt tẩy, bổ sung thay mới những đồ bị mốc, bẩn



Giá kệ giày dép:
Xếp ngay ngắn,
không chồng
dép lên nhau

3.2.5. Vệ sinh môi trường



Phòng làm việc, phòng học, phòng chức năng

- Bàn ghế, nền, tường, cửa sổ, cửa ra vào, tay nắm cửa



- Có chế độ vệ sinh thường xuyên hàng ngày
- Lau rửa khử khuẩn định kì hàng tuần

- Trang thiết bị khác (Quạt, rèm cửa, máy tính, nhạc cụ v.v): Vệ sinh
- Dung dịch sát khuẩn tay nhanh
- Đảm bảo thông thoáng

Nhà vệ sinh

Thiết bị VS đảm bảo, vệ sinh sạch sẽ.
Đủ số lượng, nước, giấy VS.
Dội nước sau sử dụng:
Đậy nắp thoát sàn
Vệ sinh các bộ sạch sau sử dụng



Khu vực công cộng



- Môi trường ngoại cảnh
- Khu vực hành lang, cầu thang
- Đồ chơi tại khu vực công cộng, hành lang, nhà thể chất, sân trường: Thú nhún, bập bênh, cầu trượt, xích đu, thảm cỏ...

**Đồ chơi
ngoài trời**

**Thảm cỏ
nhân tạo**



Bếp ăn, căng tin



- Đảm bảo vệ sinh sạch sẽ
- Lắp lưới chắn côn trùng
- Thùng rác có nắp đậy

3.2.6. Đảm bảo chất lượng nước

Nước sinh hoạt

- ✓ Nước từ cơ sở cấp nước tập trung (nước máy)
- ✓ Nước tự khai thác quy mô cấp trường:
 - Nước mưa
 - Nước giếng khoan, giếng khơi...

Nước uống trực tiếp

- ✓ Nước đóng bình, nước đóng chai
- ✓ Nước qua cây lọc



Nước sinh hoạt

➤ Vệ sinh quy trình tự khai thác nguồn nước (nếu có):

Vệ sinh bể lắng, bể lọc, bể chứa

➤ Tự kiểm chất lượng nước: Lấy mẫu nước làm XN:

QCVN 01-1/2018/BYT

(TT 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018,
TT 26/2021/TT-BYT ngày 15/12/2021)

➔ VBHN số 05/VBHN-BYT ngày 6/6/2022



➤ Bảo quản nguồn nước:



✓ Bể chứa có nắp đậy kín, có lưới che ngăn côn trùng, chuột và khóa thường xuyên.

✓ Xung quanh bể chứa không có nguồn gây ô nhiễm (cống nước thải, chôn rác...)

✓ Bể chứa không nứt nẻ.

✓ Bể ngầm: Có thành cao chống nước tràn vào bể. Gò miệng bể cao tối thiểu 20cm

✓ Thau rửa định kỳ hàng năm, khi bẩn.



Nước uống trực tiếp

➤ Bảo quản:

- ✓ Kho
- ✓ Giá kệ kê cao
- ✓ Nhãn mác, hạn sử dụng

➤ Xét nghiệm chất lượng nước:

QCVN 6-1:2010/BYT



3.2.7. Thu gom, xử lý rác thải theo quy định

➤ Thùng rác có nắp đậy:



➤ Xe rác có nắp/bạt che



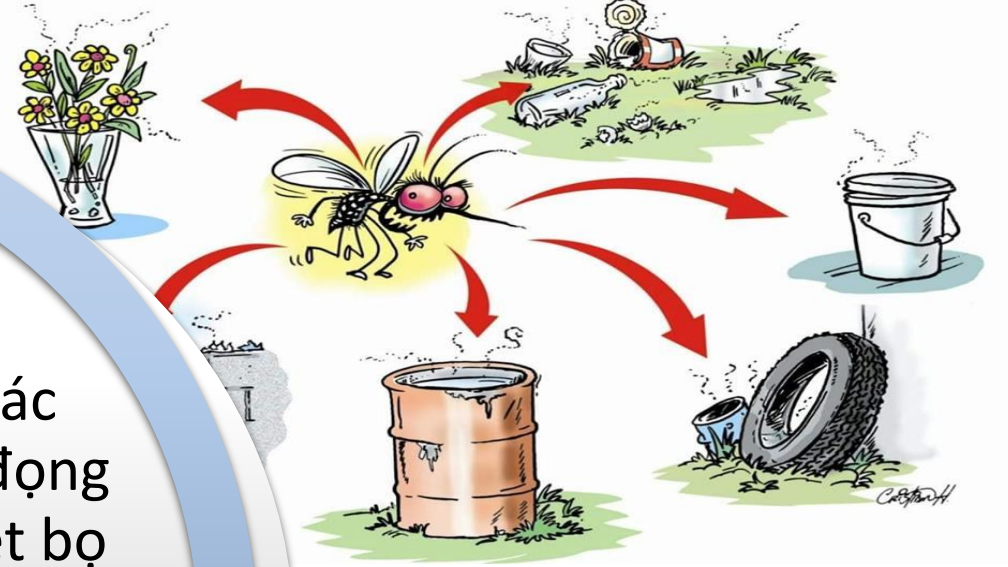
➤ Khu tập trung rác cách biệt, có mái che, nền cao. Không để rác thải, nước thải tồn đọng.

➤ Hợp đồng với các cơ sở đủ điều kiện thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt.

Một số biện pháp khác Phòng chống bệnh Sốt xuất huyết



Khơi thông
cống rãnh,
phát quang
bụi rậm



Loại bỏ/
che đậy các
dụng cụ đựng
nước, diệt bọ
gậy



Phun hc
diệt muỗi



Ngăn muỗi
đốt

IV. KIỂM TRA GIÁM SÁT



4.1. NỘI KIỂM

Xây dựng KH về công tác YTTH, PCDB



Triển khai thực hiện



Tự kiểm tra, giám sát



Đánh giá, báo cáo



Tự kiểm tra, GS:

- Thành phần
- Nội dung
- Tần suất
- Bảng kiểm

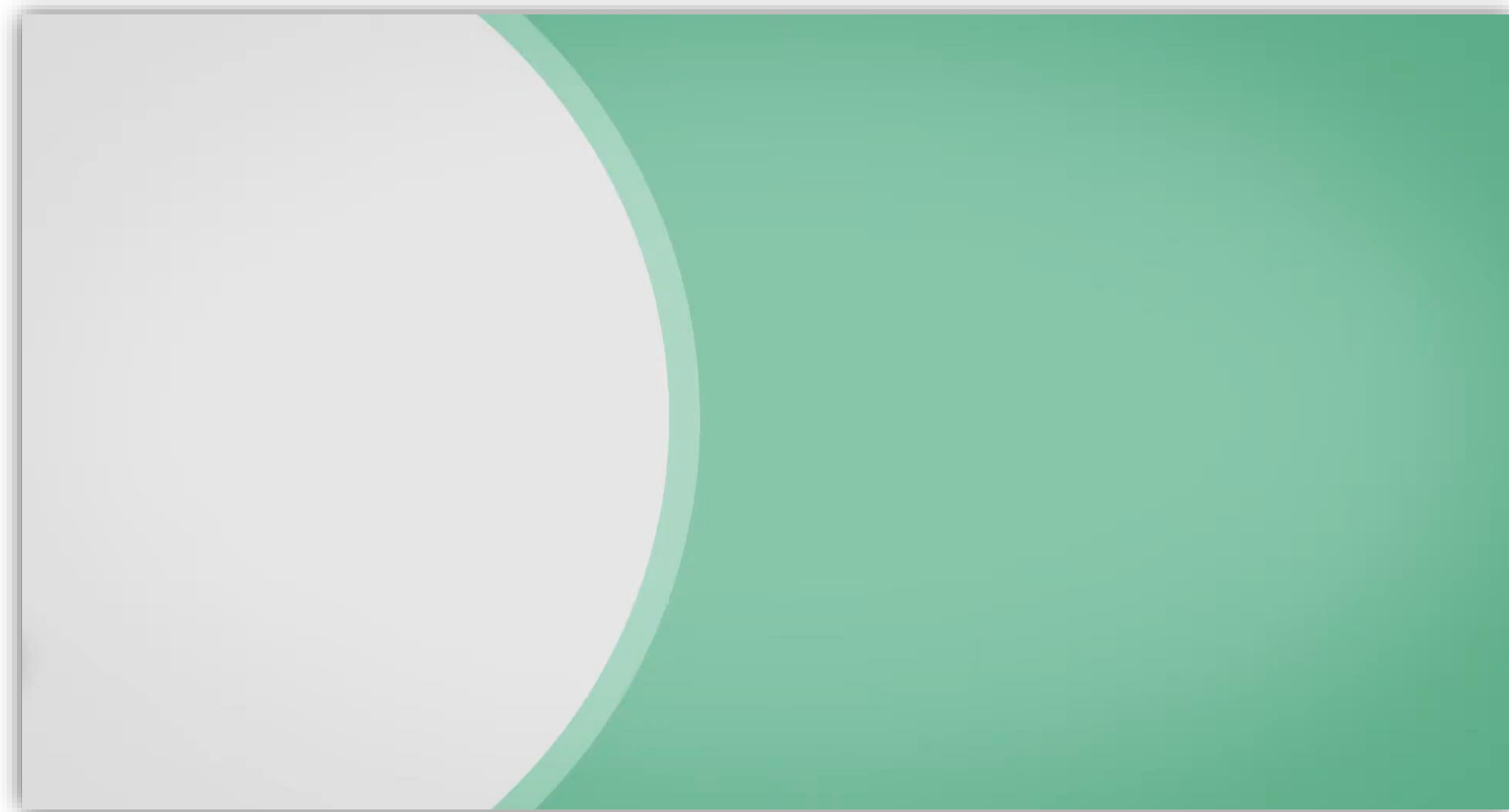
4.2. NGOẠI KIỂM

Trung tâm y tế quận huyện, xã phường tăng cường kiểm tra giám sát công tác vệ sinh, y tế học đường, phòng chống dịch tại các trường học



Xin trân trọng cảm ơn!

Video thông điệp phòng chống bệnh tay chân miệng



Nguồn: Cục Y tế dự phòng

MỘT SỐ CHẤT TẨY RỬA THÔNG THƯỜNG

- Nước lau kính
- Nước lau sàn
- Nước rửa chén, rửa bát
- Chất tẩy rửa đa năng
- Xà phòng
- Tinh dầu xả, quế
- .v.v



Sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất

HƯỚNG DẪN PHA HÓA CHẤT CÓ CHỨA CLO HOẠT TÍNH

Công thức tính:

$$\text{Lượng hóa chất (gam)} = \frac{\text{Nồng độ clo hoạt tính của dung dịch cần pha (\%)} \times \text{số lít}}{\text{Hàm lượng clo hoạt tính của hóa chất sử dụng (\%)*}} \times 1000$$

Ví dụ:

- Để pha 10 lít dung dịch có nồng độ clo hoạt tính 0,05% từ bột cloramin B 25% clo hoạt tính, cần: $(0,05 \times 10 / 25) \times 1000 = 20$ gam.
- Để pha 10 lít dung dịch có nồng độ clo hoạt tính 0,05% từ bột canxi hypochloride 70% clo hoạt tính, cần: $(0,05 \times 10 / 70) \times 1000 = 7,2$ gam.

Bảng lượng hóa chất chứa clo để pha 10 lít dung dịch với các nồng độ clo hoạt tính thường sử dụng trong công tác phòng chống dịch

TT	Tên hóa chất (hàm lượng clo hoạt tính)	Lượng hóa chất cần để pha 10 lít dung dịch có nồng độ clo hoạt tính						Ghi chú
		0,05%	0,10%	0,25%	0,50%	1,25%	2,50%	
1	Cloramin B 25%	20g	40g	100g	200g	500g	1000g	
2	Canxi HypoChloride (70%)	7,2g	14,4g	36g	72g	180g	360g	
3	Bột Natri dichloroisocianurate (60%)	8,4g	16,8g	42g	84g	210g	420g	

Nên treo/dán hướng dẫn cách pha

QUY TRÌNH KHỬ KHUẨN

Dung dịch khử khuẩn sử dụng khi:

- Khử khuẩn thường xuyên: nước tẩy rửa thông thường hoặc dung dịch Clo 0,05% hoạt tính
- Khử khuẩn khi có dịch: dung dịch Clo 0,1% hoạt tính

Vật dụng / khu vực	Quy trình khử khuẩn			Tần suất vệ sinh
Bề mặt lớp học, sàn nhà, hành lang, cầu thang ...	Lau bằng nước sạch	Lau bằng dung dịch khử khuẩn, để ít nhất 30 phút	Lau lại bằng nước sạch	Tối thiểu 1 lần/ngày
Khu vực nhà ăn: Bề mặt bếp ăn, bàn ăn, dụng cụ chế biến			→ Để khô → sử dụng	Ngay sau khi chế biến
Công trình vệ sinh: sàn, mặt bồn cầu, bồn rửa tay, nắm cửa, các vật dụng khác			Làm sạch lại bằng nước sạch	→ sử dụng

QUY TRÌNH KHỬ KHUẨN

Vật dụng / khu vực	Quy trình khử khuẩn			Tần suất khử khuẩn
Học cụ, đồ chơi thông thường	Rửa bằng nước sạch	Ngâm rửa bằng dung dịch khử khuẩn ít nhất 30 phút	Làm sạch lại bằng nước sạch → Để khô → sử dụng	Tối thiểu 1 tuần/lần
Học cụ, đồ dùng điện tử	Lau bằng nước sạch	Lau bằng dung dịch khử khuẩn, để ít nhất 30 phút		
Đồ dùng ăn uống, vệ sinh: Đũa, bát, đĩa, cốc, chén, khăn mặt...	Rửa/ ngâm bằng nước tẩy rửa thông thường, để ít nhất 30 phút	Nhúng vào dung dịch Clo hoạt tính (khi có chỉ định của y tế)		Tối thiểu 1 tuần/lần
Dụng cụ khử trùng (giẻ lau, bàn chải, cây lau nhà ...)	Làm sạch bằng nước sạch, vắt khô	Nhúng vào dung dịch khử khuẩn, để ít nhất 30 phút		Ngay sau khi sử dụng